

Số: 32/2024/QĐST-DS

Hội An, ngày 28 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2023/TL.ST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần E; Địa chỉ: số A, đường S, phường T, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Đại M – Chức vụ: Giám đốc.

Tổ chức nhận ủy quyền: Ngân hàng Thương mại cổ phần T; Địa chỉ: Số Y, đường N, phường B, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - Chức danh: Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H - Chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ (theo Hợp đồng ủy quyền số 320.06/2023/HĐUQ/D&D-HDBank ngày 30/6/2023 và Quyết định số: 2992/2021/QĐ-TGD ngày 31/12/2021; Quyết định số: 600/2022/QĐ-TGD ngày 29/3/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP T).

Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H ủy quyền cho ông Nguyễn Việt H – Chức vụ: Trưởng xử lý nợ khu vực Miền Trung; Địa chỉ: Số Y, đường N, phường B, Quận D, thành phố

Hồ Chí Minh và ông Đỗ Tấn T – Chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân; Địa chỉ: Số X, đường L, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam (văn bản ủy quyền ngày 30/8/2023).

- *Bị đơn*: Ông Phạm Lê Đức H, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số I, đường N, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Lê Đức H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần E số tiền nợ tính đến ngày 19/3/2024 là: Nợ gốc: 2.600.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 214.421.904 đồng; Lãi quá hạn: 210.564.036 đồng. **Tổng cộng: 3.024.985.940 đồng** (*Ba tỷ không trăm hai mươi bốn triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm bốn mươi đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số 22277/21MB/HĐTD ngày 01/11/2021, Khế ước nhận nợ 22277/21MB/HĐTD/KUNN03 ngày 01/11/2022 và ông Phạm Lê Đức H tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc tại Hợp đồng tín dụng số 22277/21MB/HĐTD ngày 01/11/2021 chưa thanh toán tính từ ngày 20/3/2024 cho đến khi ông Phạm Lê Đức H thanh toán hết nợ cho Công ty Cổ phần E.

Trong trường hợp ông Phạm Lê Đức H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty Cổ phần E được quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thửa đất số 27, tờ bản đồ số 2, địa chỉ: Số I, đường N, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Nam theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DC063710, số vào sổ cấp GCN CS 01452 do Sở Tài Nguyên Và Môi Trường Tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/10/2021 đứng tên ông Phạm Lê Đức H. (Hợp đồng thế chấp số 22277/21MB/HĐBĐ ngày 01/11/2021) để thu hồi nợ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) ông Phạm Lê Đức H tự nguyện chịu và có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần T số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với khoản tiền chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ*) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Án phí Dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Lê Đức H tự nguyện chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 46.249.800 đồng (*Bốn mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm đồng*).

Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần E số tiền tạm ứng án phí đã nộp 43.564.000 đồng (*Bốn mươi ba triệu năm trăm sáu mươi bốn nghìn đồng*) theo

biên lai thu số 0018767 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Ấn văn.

THẨM PHÁN

Võ Như Biên